DANH SÁCH THÔNG BÁO GIÁO DỤC ĐỊNH HƯỚNG KHÓA K19-VH05/2024

(Kèm theo Công văn số /TTLĐNN-TCLĐ ngày /05/2024 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị	Mã số HV	Số HĐ đưa đi
1	51039072	Chu Thanh Liễn	30/03/1985	Nam	Bình Dương	K19VH05-01	4606
2	50525816	Nguyễn Bích Tuyền	30/04/2002	Nữ	Cà Mau	K19VH05-02	4607
3	50525276	Võ Hữu Cần	09/12/1989	Nam	Cần Thơ	K19VH05-03	4608
4	50525339	Võ Thị Kim Thương	01/01/2003	Nữ	Cần Thơ	K19VH05-04	4609
5	51111334	Nguyễn Thị Trúc Như	26/09/2003	Nữ	Đắk Lắk	K19VH05-05	4610
6	51111427	Phạm Ngọc Ánh	08/01/2003	Nữ	Đắk Lắk	K19VH05-06	4611
7	51038594	Lê Thế Vinh	04/09/2001	Nam	Đắk Lắk	K19VH05-07	4612
8	51038610	Ngô Trí Thức	02/04/1991	Nam	Đắk Lắk	K19VH05-08	4613
9	51039149	Phạm Văn Hiệu	03/08/1985	Nam	Đồng Nai	K19VH05-09	4615
10	91220268	Nguyễn Anh Tuấn	22/06/1992	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-10	4619
11	50518108	Nguyễn Trung Kiên	10/10/2001	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-11	4620
12	50518219	Phạm Ngọc Chiến	15/05/1998	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-12	4621
13	50525109	Nguyễn Thị Hồng Tươi	12/10/1994	Nữ	Hậu Giang	K19VH05-13	4630
14	91215002	Tạ Thị Hậu	10/10/2001	Nữ	Nghệ An	K19VH05-14	4643
15	91215115	Nguyễn Tiến Dũng	02/03/1997	Nam	Nghệ An	K19VH05-15	4644
16	91215182	Lê Thị Thủy	14/12/1994	Nữ	Nghệ An	K19VH05-16	4645
17	51106766	Võ Thị Yến	20/09/1992	Nữ	Nghệ An	K19VH05-17	3534
18	51108275	Vũ Ngọc Danh	10/07/1992	Nam	Nghệ An	K19VH05-18	4646
19	50514072	Bùi Văn Thêm	10/01/1999	Nam	Nghệ An	K19VH05-19	4647
20	50514174	Phan Đình Hoàng	12/12/2000	Nam	Nghệ An	K19VH05-20	4648
21	50514180	Lê Quang Quyền	30/08/2003	Nam	Nghệ An	K19VH05-21	4649
22	50514265	Nguyễn Dương Minh	20/09/2002	Nam	Nghệ An	K19VH05-22	4650
23	50514308	Hồ Văn Minh	05/03/2000	Nam	Nghệ An	K19VH05-23	4651
24	50514325	Đặng Văn Quý	21/07/2003	Nam	Nghệ An	K19VH05-24	4652
25	50514638	Đặng Khắc Tiệp	11/02/1996	Nam	Nghệ An	K19VH05-25	4653
26	50514849	Nguyễn Hoàng Anh	24/01/2004	Nam	Nghệ An	K19VH05-26	4654
27	50514894	Hoàng Đăng Đức	19/07/1998	Nam	Nghệ An	K19VH05-27	4655
28	50515175	Đặng Văn Tuấn	15/10/1992	Nam	Nghệ An	K19VH05-28	4656
29	50516064	Trần Đình Hoàng	23/05/2001	Nam	Nghệ An	K19VH05-29	4657
30	50517083	Phạm Đức Thắng	05/11/2004	Nam	Nghệ An	K19VH05-30	4658
31	50543131	Trần Tất Hưng	21/01/2002	Nam	Nghệ An	K19VH05-31	3565
32	50521766	Võ Thị Thùy Dung	16/08/2002	Nữ	Phú Yên	K19VH05-32	4661
33	50519209	Võ Văn Cương	01/11/2004	Nam	Quảng Bình	K19VH05-33	4662
34	50519254	Nguyễn Thị Yên	12/08/1996	Nữ	Quảng Bình	K19VH05-34	4663
35	50519273	Nguyễn Đăng Bình	10/04/1986	Nam	Quảng Bình	K19VH05-35	4664
36	50519356	Nguyễn Xuân Trung	21/05/1991	Nam	Quảng Bình	K19VH05-36	4665
37	50519376	Hà Văn Sỹ	17/07/1990	Nam	Quảng Bình	K19VH05-37	4666
38	50519434	Mai Văn Thành	10/09/2004	Nam	Quảng Bình	K19VH05-38	4667
39	50519692	Nguyễn Trọng Văn	07/01/1995	Nam	Quảng Bình	K19VH05-39	4668
40	50519831	Hoàng Tùng Lâm	07/10/2003	Nam	Quảng Bình	K19VH05-40	4669
41	50519839	Phạm Văn Cường	09/02/1991	Nam	Quảng Bình	K19VH05-41	4670

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị	Mã số HV	Số HĐ đưa đi
42	51038223	Ngô Nhật Cường	26/03/2000	Nam	Quảng Nam	K19VH05-42	4671
43	91226342	Trần Duy Tiên	25/02/1999	Nam	Quảng Ngãi	K19VH05-43	4673
44	50521352	Ngô Thị Thuyền	28/09/1999	Nữ	Quảng Ngãi	K19VH05-44	4674
45	50520139	Lê Thị Hoa	03/03/1996	Nữ	Quảng Trị	K19VH05-45	4675
46	50547674	Nguyễn Thành Trung	24/09/1996	Nam	Quảng Trị	K19VH05-46	4676
47	91225629	Nguyễn Kim Nguyên	20/08/1999	Nữ	Thừa Thiên Huế	K19VH05-47	4677
48	91211679	Bùi Văn Tuyên	03/09/1985	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-48	4679
49	91211767	Mai Chí Công	14/02/1990	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-49	4680
50	51104780	Lê Thị Như	25/08/1996	Nữ	Thanh Hóa	K19VH05-50	4681
51	51120709	Tạ Thị Hạnh	01/09/1996	Nữ	Thanh Hóa	K19VH05-51	4682
52	50510014	Lương Văn Nam	20/05/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-52	4683
53	50510021	Trương Văn Truyền	12/02/1991	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-53	4684
54	50510044	Lê Hữu Tuấn	01/04/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-54	4685
55	50510050	Lò Văn Dưa	14/01/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-55	4686
56	50510204	Mai Cao Cường	06/05/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-56	4687
57	50510255	Phạm Văn Nghĩa	23/08/1999	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-57	4688
58	50510260	Nhữ Hoàng Kiên	24/04/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-58	4689
59	50510279	Hà Văn Tư	28/08/1993	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-59	4690
60	50510300	Bùi Văn Công	16/06/1991	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-60	4691
61	50510354	Trịnh Đình Hoan	09/05/2003	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-61	4692
62	50510416	Lê Hùng Trọng	25/04/1993	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-62	4693
63	50510454	Vũ Đình Thắng	06/06/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-63	4694
64	50510478	Nguyễn Quốc Đạt	07/09/1999	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-64	4695
65	50510578	Hà Văn Đạt	09/12/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-65	4696
66	50510670	Lê Văn Công	18/09/1990	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-66	4697
67	50510951	Vi Văn Thành	23/05/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-67	4698
68	50511112	Nguyễn Viết Tuấn	01/05/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-68	4699
69	50511151	Bùi Tiến Quang	20/08/2003	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-69	4700
70	50511153	Trần Hùng Oanh	01/05/2000	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-70	4701
71	50511154	Nguyễn Tuấn Linh	18/10/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-71	4702
72	50511190	Nguyễn Văn Khánh	13/08/1996	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-72	4703
73	50511287	Triệu Lý Huỳnh	25/03/1993	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-73	4704
74	50511411	Đồng Văn Phúc	10/06/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-74	4705
75	50511445	Lê Bá Tuấn	17/09/1999	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-75	4706
76	50511593	Phạm Văn Đông	17/06/1993	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-76	4707
77	50511639	Bùi Văn Quyết	08/08/1990	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-77	4708
78	50511652	Nguyễn Thanh Hồng Đức	18/12/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-78	4709
79	50511680	Hà Duyên Mạnh	25/09/1996	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-79	4710
80	50511699	Mai Văn Thuỷ	30/05/1992	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-80	4711
81	50511723	Trịnh Huy Mạnh	11/01/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-81	4712
82	50511872	Trần Tuấn Vũ	12/01/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-82	4713
83	50511928	Lê Thế Việt	19/05/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-83	4714
84	50511961	Nguyễn Văn Tuấn	24/11/2000	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-84	4715
85	50512017	Đỗ Ngọc Anh	19/10/2003	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-85	4716

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị	Mã số HV	Số HĐ đưa đi
86	50512024	Nguyễn Duy Long	30/09/2000	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-86	4717
87	50512054	Trịnh Anh Đài	24/05/1991	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-87	4718
88	50512055	Phạm Văn Trường	12/06/1999	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-88	4719
89	50512057	Lê Văn Hùng	04/08/1998	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-89	4720
90	50512120	Nguyễn Tiến Dũng	28/06/1990	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-90	4721
91	50512212	Vũ Văn Tuấn	04/02/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-91	4722
92	50512229	Lê Đình Công	22/08/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-92	4723
93	50512285	Lê Đức Anh	08/03/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-93	4724
94	50512293	Nguyễn Văn Đạt	06/03/1992	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-94	4725
95	50512409	Lê Văn Tĩnh	01/11/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-95	4726
96	50512469	Phạm Xuân Tân	15/07/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-96	4727
97	50512514	Mai Văn Võ	02/03/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-97	4728
98	50512546	Đào Xuân Tuấn	09/05/2000	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-98	4729
99	50512576	Lê Quý Hùng	06/08/2000	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-99	4730
100	50512603	Trần Văn Long	04/10/1990	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-100	4731
101	50512739	Trịnh Văn Lâm	04/05/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-101	4732
102	50512781	Vũ Việt Hoàng	10/10/2000	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-102	4733
103	50512787	Lê Thị Mai Ly	01/08/2002	Nữ	Thanh Hóa	K19VH05-103	4587
104	50512921	Trần Minh Vương	25/08/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-104	4734
105	50512926	Phạm Văn Luận	16/08/1999	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-105	4735
106	50513084	Mai Việt Hoàng	18/08/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-106	4736
107	50513100	Nguyễn Văn Đức	30/03/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-107	4737
108	50513116	Trần Văn Long	07/11/1993	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-108	4738
109	50513207	Nguyễn Trọng Đạo	07/07/1990	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-109	4739
110	50513347	Nguyễn Văn Mạnh	15/03/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-110	4740
111	50513352	Nguyễn Thế Vinh	01/06/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-111	4741
112	50513543	Lê Kinh Tuấn	15/11/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-112	4742
113	50513618	Đỗ Duy Thành	13/12/1999	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-113	4743
114	50513715	Dương Hưng Thịnh	03/10/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-114	4744
115	50513740	Trịnh Văn Duẩn	04/10/1989	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-115	4745
116	50513795	Nguyễn Hữu Cương	28/10/1992	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-116	4746
117	50513936	Trương Tiến Trọng	06/05/1990	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-117	4747
118	50513962	Doãn Hữu Nam	01/04/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-118	4748
119	50513967	Trần Huy Thái	23/10/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-119	4749
120	50516208	Lê Bá Lương	19/04/2003	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-120	4750
121	50516466	Lê Ngọc Thế	24/07/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-121	4751
122	50516477	Phạm Đình Thành	07/12/1998	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-122	4752
123	50517509	Nguyễn Công Tuấn	12/02/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-123	4753
124	50517557	Hoàng Văn Giang	03/01/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-124	4754
125	50517702	Lê Văn Mạnh	26/03/1990	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-125	4755
126	50517796	Trịnh Phi Long	12/11/1988	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-126	4756
127	50517848	Lường Khắc Cường	21/09/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-127	4757
128	50517884	Phan Thuận An	25/03/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-128	4758
129	50517885	Nguyễn Văn Lâm	16/05/2000	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-129	4759

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị	Mã số HV	Số HĐ đưa đi
130	50517999	Nguyễn Văn Ca	03/03/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-130	4760
131	50518853	Trịnh Minh Hải	18/08/1987	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-131	4761
132	50518854	Lê Ngọc Tân	13/09/1992	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-132	4762
133	50519019	Hồ Anh Quân	18/12/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-133	4763
134	50521458	Nguyễn Văn Cần	04/11/1987	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-134	4764
135	50541950	Dương Văn Ngọc	23/07/1993	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-135	4765
136	51034311	Nguyễn Thị Hiên	05/06/1994	Nữ	Thanh Hóa	K19VH05-136	4766
137	51034411	Nguyễn Hoàng Kỳ	16/04/1993	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-137	4767
138	51034506	Vũ Văn Chính	25/05/1990	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-138	4768
139	51034855	Đinh Trung Tuấn	06/03/1993	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-139	4769
140	51038110	Nguyễn Trần Chí Tôn	19/12/2001	Nam	Thừa Thiên Huế	K19VH05-140	4770
141	51112369	Nguyễn Thị Anh Quyên	03/06/1999	Nữ	Vĩnh Long	K19VH05-141	4771
142	50523967	Cù Thị Hồng Vinh	28/11/2002	Nữ	Bà Rịa-Vũng Tàu	K19VH05-142	4945
143	50523657	Hồ Thị Uyển Nhi	24/06/2004	Nữ	Bình Dương	K19VH05-143	4946
144	50523464	Đào Thị Thương	21/06/2004	Nữ	Bình Phước	K19VH05-144	4947
145	50525349	Nguyễn Thị Minh Thư	16/12/2004	Nữ	Cần Thơ	K19VH05-145	4948
146	91227484	Nguyễn Đăng Hoàng	28/07/1999	Nam	Đắk Lắk	K19VH05-146	4949
147	51111321	Nguyễn Thị Thảo Uyên	11/08/2002	Nữ	Đắk Lắk	K19VH05-147	4950
148	51111325	Nguyễn Thị Trà My	08/06/2004	Nữ	Đắk Lắk	K19VH05-148	4951
149	51111373	Nguyễn Thị Thu Nguyên	06/10/2004	Nữ	Đắk Lắk	K19VH05-149	4952
150	50522279	Phùng Thị Cúc	15/10/2001	Nữ	Đắk Lắk	K19VH05-150	4953
151	51038633	Hoàng Công Đức	27/05/2002	Nam	Đắk Lắk	K19VH05-151	4954
152	51038645	Phạm Văn Sơn	22/12/2001	Nam	Đắk Lắk	K19VH05-152	4955
153	50523798	Nguyễn Thị Giai Trinh	09/08/2004	Nữ	Đồng Nai	K19VH05-153	4956
154	50523842	Trần Thị Ngọc Hân	22/06/2002	Nữ	Đồng Nai	K19VH05-154	4957
155	50122964	Lê Đình Bình	22/09/1997	Nam	Gia Lai	K19VH05-155	4958
156	51109099	Lê Hữu Tâm	02/05/1990	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-156	4959
157	50518028	Nguyễn Quốc Chung	10/05/2004	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-157	4960
158	50518241	Nguyễn Văn Huy	21/03/1999	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-158	4961
159	50518279	Nguyễn Minh Chiến	20/10/2001	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-159	4962
160	50518329	Nguyễn Anh Tuấn	10/05/1992	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-160	4963
161	50518368	Trần Hữu Đang	18/09/1999	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-161	4964
162	50518370	Lê Thành Đạt	10/01/1999	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-162	4965
163	50518372	Phùng Thế Tài	05/09/1999	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-163	4966
164	50518406	Nguyễn Văn Đức	25/05/1994	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-164	4967
165	50518437	Hồ Văn Tuyền	15/10/2000	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-165	4968
166	50518440	Nguyễn Tùng	17/05/1996	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-166	4969
167	50518469	Nguyễn Trường Sơn	28/03/2004	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-167	4970
168	50518549	Nguyễn Tiến Bảo	03/11/1999	Nam	Hà Tĩnh	K19VH05-168	4971
169	50525102	Danh Thị Diễm My	06/06/1996	Nữ	Hậu Giang	K19VH05-169	4972
170	50524820	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	14/05/2001	Nữ	Kiên Giang	K19VH05-170	4973
171	50521856	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	11/11/1997	Nữ	Kon Tum	K19VH05-171	4974
172	91214276	Võ Đức Huy	24/05/2001	Nam	Nghệ An	K19VH05-172	4975
173	91214371	Võ Thị Mỹ Hạnh	28/09/1990	Nữ	Nghệ An	K19VH05-173	4976

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị	Mã số HV	Số HĐ đưa đi
174	91215092	Nguyễn Văn Cường	13/03/1997	Nam	Nghệ An	K19VH05-174	4977
175	91215102	Nguyễn Sỹ Minh	30/11/1989	Nam	Nghệ An	K19VH05-175	4978
176	91215124	Trần Thị Linh	10/06/1998	Nữ	Nghệ An	K19VH05-176	4979
177	91215339	Lê Văn Chung	14/12/1987	Nam	Nghệ An	K19VH05-177	4980
178	91215379	Trần Thị Nguyệt	15/10/1988	Nữ	Nghệ An	K19VH05-178	4981
179	91215472	Hồ Thị Thu	24/05/1990	Nữ	Nghệ An	K19VH05-179	4982
180	91218024	Nguyễn Thị Hải Hậu	20/11/1992	Nữ	Nghệ An	K19VH05-180	4983
181	51107070	Đặng Văn Thông	08/12/1995	Nam	Nghệ An	K19VH05-181	4984
182	51107270	Trần Lê Kim Bảo	01/01/2001	Nữ	Nghệ An	K19VH05-182	4985
183	51108152	Nguyễn Thị Thắm	27/11/2003	Nữ	Nghệ An	K19VH05-183	4986
184	51108278	Nguyễn Duy Hiệp	13/11/1995	Nam	Nghệ An	K19VH05-184	4987
185	50514001	Lê Trung Đức	01/10/1991	Nam	Nghệ An	K19VH05-185	4988
186	50514003	Nguyễn Viết Khoa	20/08/1995	Nam	Nghệ An	K19VH05-186	4989
187	50514068	Hoàng Quốc Kỳ	28/01/2004	Nam	Nghệ An	K19VH05-187	4990
188	50514087	Lê văn Nguyên	03/11/2004	Nam	Nghệ An	K19VH05-188	4991
189	50514100	Nguyễn Bá Dụng	23/05/1996	Nam	Nghệ An	K19VH05-189	4992
190	50514127	Trần Ngọc Nam	12/09/1999	Nam	Nghệ An	K19VH05-190	4993
191	50514136	Hoàng văn Hải	24/05/2003	Nam	Nghệ An	K19VH05-191	4994
192	50514138	Nguyễn Văn Huỳnh	06/12/2002	Nam	Nghệ An	K19VH05-192	4995
193	50514139	Hồ Văn Linh	24/05/2001	Nam	Nghệ An	K19VH05-193	4996
194	50514149	Nguyễn Huy Luận	26/04/1994	Nam	Nghệ An	K19VH05-194	4997
195	50514159	Nguyễn văn Hùng	05/02/1986	Nam	Nghệ An	K19VH05-195	4998
196	50514198	Hồ Đức Ngọc	16/10/2001	Nam	Nghệ An	K19VH05-196	4999
197	50514214	Lê Thạc Hoàng	02/04/2002	Nam	Nghệ An	K19VH05-197	5000
198	50514216	Đào Viết Hoàng	24/07/2004	Nam	Nghệ An	K19VH05-198	5001
199	50514218	Nguyễn Đức Mạnh	26/12/2003	Nam	Nghệ An	K19VH05-199	5002
200	50514229	Phạm Minh Tuấn	01/06/2001	Nam	Nghệ An	K19VH05-200	5003
201	50514233	Trần Tuấn Anh	26/08/2000	Nam	Nghệ An	K19VH05-201	5004
202	50514239	Trần Xuân Phương	26/08/2002	Nam	Nghệ An	K19VH05-202	5005
203	50514252	Hoàng Thanh Hải	25/10/1996	Nam	Nghệ An	K19VH05-203	5006
204	50514255	Hồ Viết Biên	10/02/1988	Nam	Nghệ An	K19VH05-204	5007
205	50514302	Vũ Đức Dũng	14/01/2004	Nam	Nghệ An	K19VH05-205	5008
206	50514324	Đặng Văn Mạnh	05/10/2002	Nam	Nghệ An	K19VH05-206	5009
207	50514383	Vương Đình Nghĩa	05/06/1996	Nam	Nghệ An	K19VH05-207	5010
208	50514388	Hồ Đình Khánh	20/05/2001	Nam	Nghệ An	K19VH05-208	5011
209	50514396	Lê Nguyễn Trung Kiên	19/08/2001	Nam	Nghệ An	K19VH05-209	5012
210	50514414	Nguyễn Viết Chi	16/11/2002	Nam	Nghệ An	K19VH05-210	5013
211	50514434	Phạm Bá Quý	08/01/1999	Nam	Nghệ An	K19VH05-211	5014
212	50514479	Ngô Văn Thiết	20/03/2000	Nam	Nghệ An	K19VH05-212	5015
213	50514507	Lô Văn Thân	05/02/1991	Nam	Nghệ An	K19VH05-213	5016
214	50514510	Lô Minh Tài	12/04/2001	Nam	Nghệ An	K19VH05-214	5017
215	50514512	Hoàng Văn Huy	26/03/2004	Nam	Nghệ An	K19VH05-215	5018
216	50514515	Hồ Sỹ Thủy	08/09/1995	Nam	Nghệ An	K19VH05-216	5019
217	50514524	Nguyễn Đình Nhật	27/04/1994	Nam	Nghệ An	K19VH05-217	5020

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị	Mã số HV	Số HĐ đưa đi
218	50514532	Phạm Văn Đồng	15/01/2002	Nam	Nghệ An	K19VH05-218	5021
219	50514539	Bành Quốc Vinh	20/06/2001	Nam	Nghệ An	K19VH05-219	5022
220	50514542	Nguyễn Văn Hoàng	02/01/2002	Nam	Nghệ An	K19VH05-220	5023
221	50514580	Nguyễn Mạnh Hiệp	11/01/1996	Nam	Nghệ An	K19VH05-221	5024
222	50514601	Ngô Văn Quang	24/11/2002	Nam	Nghệ An	K19VH05-222	5025
223	50514622	Nguyễn Đức Trung	30/07/1999	Nam	Nghệ An	K19VH05-223	5026
224	50514630	Trần Nguyên Quang	07/05/1995	Nam	Nghệ An	K19VH05-224	5027
225	50514653	Sầm Văn Thịnh	13/03/2004	Nam	Nghệ An	K19VH05-225	5028
226	50514654	Nguyễn Quốc Úy	17/08/2002	Nam	Nghệ An	K19VH05-226	5029
227	50514705	Nguyễn Tất Thắng	29/06/1991	Nam	Nghệ An	K19VH05-227	5030
228	50514744	Phan Văn Sáng	12/05/1997	Nam	Nghệ An	K19VH05-228	5031
229	50514903	Nguyễn Văn Khánh	12/03/1991	Nam	Nghệ An	K19VH05-229	5032
230	50514963	Lê Thị Dương	06/08/1996	Nữ	Nghệ An	K19VH05-230	5033
231	50514992	Trần Hưng Bách	21/05/1997	Nam	Nghệ An	K19VH05-231	5034
232	50515115	Nguyễn Thị Mỹ	06/03/2002	Nữ	Nghệ An	K19VH05-232	5035
233	50515372	Nguyễn Thị Thảo	16/08/2003	Nữ	Nghệ An	K19VH05-233	5036
234	50515379	Phan Nguyễn Diệu Uy	21/02/2002	Nam	Nghệ An	K19VH05-234	5037
235	50515409	Trần Thị Trinh	20/11/2002	Nữ	Nghệ An	K19VH05-235	5038
236	50515648	Hoàng Thị Mai	06/08/1999	Nữ	Nghệ An	K19VH05-236	5039
237	50515853	Hồ Đức Thắng	01/01/2004	Nam	Nghệ An	K19VH05-237	5040
238	50516063	Trần Quốc Đức	05/09/1997	Nam	Nghệ An	K19VH05-238	5041
239	50516661	Nguyễn Thị Thu Hà	02/01/2002	Nữ	Nghệ An	K19VH05-239	5042
240	50516780	Đậu Hoàng Anh	31/07/2004	Nam	Nghệ An	K19VH05-240	5043
241	50516947	Nguyễn Thị Mùi	13/04/1991	Nữ	Nghệ An	K19VH05-241	5044
242	50516957	Nguyễn Thị Hằng	26/08/1998	Nữ	Nghệ An	K19VH05-242	5045
243	50517016	Nguyễn Đình Khánh	24/12/1991	Nam	Nghệ An	K19VH05-243	5046
244	50517065	Lê Văn Chính	24/03/1993	Nam	Nghệ An	K19VH05-244	5047
245	51035916	Ma Văn Khởi	10/03/1996	Nam	Nghệ An	K19VH05-245	5048
246	51036427	Nguyễn Duy Mạnh	25/02/1992	Nam	Nghệ An	K19VH05-246	5049
247	51038422	Phạm Tấn Phúc Nguyên	13/02/2001	Nam	Phú Yên	K19VH05-247	5050
248	91224283	Đinh Thị Hải Lý	19/03/1993	Nữ	Quảng Bình	K19VH05-248	5051
249	50519260	Nguyễn Tư Thắng	06/09/2002	Nam	Quảng Bình	K19VH05-249	5052
250	50519281	Trần Bảo Long	11/09/2004	Nam	Quảng Bình	K19VH05-250	5053
251	50519282	Nguyễn Tư Đức	22/08/1992	Nam	Quảng Bình	K19VH05-251	5054
252	50519299	Trần Thành Đạt	28/10/1997	Nam	Quảng Bình	K19VH05-252	5055
253	50519324	Phan Văn Linh	14/05/2000	Nam	Quảng Bình	K19VH05-253	5056
254	50519328	Nguyễn Văn Hiếu	22/11/2004	Nam	Quảng Bình	K19VH05-254	5057
255	50519393	Trần Như Thi	08/08/1988	Nam	Quảng Bình	K19VH05-255	5058
256	50519509	Mai Văn Phê	02/08/2003	Nam	Quảng Bình	K19VH05-256	5059
257	50519660	Nguyễn Văn Sơn	02/08/1998	Nam	Quảng Bình	K19VH05-257	5060
258	50519672	Đỗ Văn Minh	10/09/1998	Nam	Quảng Bình	K19VH05-258	5061
259	50519706	Lê Văn Tâm	14/04/1999	Nam	Quảng Bình	K19VH05-259	5062
260	50519724	Nguyễn Thanh Thủy	10/12/1999	Nam	Quảng Bình	K19VH05-260	5063
261	50519757	Nguyễn Văn Vỹ	13/05/1987	Nam	Quảng Bình	K19VH05-261	5064

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị	Mã số HV	Số HĐ đưa đi
262	50519920	Phan Bảo Quốc	10/08/2003	Nam	Quảng Bình	K19VH05-262	5065
263	51037491	Trần Đức Hùng	26/12/1998	Nam	Quảng Bình	K19VH05-263	5066
264	51037512	Phạm Văn Đạt	08/11/1996	Nam	Quảng Bình	K19VH05-264	5067
265	51037535	Trần Hưng Đoàn	17/07/1990	Nam	Quảng Bình	K19VH05-265	5068
266	51037620	Trương Văn Thiết	12/06/1995	Nam	Quảng Bình	K19VH05-266	5069
267	51037624	Bùi Văn Tuấn	20/07/1996	Nam	Quảng Bình	K19VH05-267	5070
268	51110806	Lê Chí Linh	18/02/1985	Nam	Quảng Nam	K19VH05-268	5071
269	50521103	Nguyễn Thị Mỹ Phúc	01/01/1991	Nữ	Quảng Nam	K19VH05-269	5072
270	51038230	Huỳnh An Ninh	05/03/1985	Nam	Quảng Nam	K19VH05-270	5073
271	51038238	Cao Thanh Sang	20/12/1994	Nam	Quảng Nam	K19VH05-271	5074
272	51038306	Cao Văn Hùng	20/11/1997	Nam	Quảng Ngãi	K19VH05-272	5075
273	50520061	Lê Thị Thương	04/08/1999	Nữ	Quảng Trị	K19VH05-273	5076
274	50520171	Lê Thị Thùy Duyên	19/07/1995	Nữ	Quảng Trị	K19VH05-274	5077
275	50520174	Nguyễn Thị Thanh Hương	04/04/1996	Nữ	Quảng Trị	K19VH05-275	5078
276	50520195	Phan Thị Kim Ngân	10/10/2001	Nữ	Quảng Trị	K19VH05-276	5079
277	50520216	Nguyễn Tuệ Tâm	23/01/2002	Nữ	Quảng Trị	K19VH05-277	5080
278	51037814	Nguyễn Đình Đức	20/05/1995	Nam	Quảng Trị	K19VH05-278	5081
279	51111955	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	02/06/1998	Nữ	Tây Ninh	K19VH05-279	5082
280	51111966	Phạm Khoa Đăng	21/08/1984	Nam	Tây Ninh	K19VH05-280	5083
281	50523567	Lê Thị Như Huỳnh	28/02/2004	Nữ	Tây Ninh	K19VH05-281	5084
282	91211874	Hoàng Mạnh Dương	20/11/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-282	5085
283	91211905	Trần Đình Tiến	14/02/1984	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-283	5086
284	51105412	Cao Thị Băng	24/10/2001	Nữ	Thanh Hóa	K19VH05-284	5087
285	50510002	Hà Văn Hiệp	12/01/1999	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-285	5088
286	50510015	Lê Văn Dương	16/09/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-286	5089
287	50510022	Trần Phú Minh	20/07/1990	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-287	5090
288	50510026	Nguyễn Văn Hưng	01/09/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-288	5091
289	50510030	Hoàng Văn Sự	28/02/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-289	5092
290	50510070	Bùi Tất Thành	13/10/1996	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-290	5093
291	50510128	Trương Công Mạnh	12/07/1992	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-291	5094
292	50510130	Đàm Văn Tài	18/05/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-292	5095
293	50510145	Lê Đình Tuấn Anh	11/10/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-293	5096
294	50510155	Phạm Anh Đức	02/02/1996	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-294	5097
295	50510160	Phan Nguyễn Anh Tuấn	04/03/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-295	5098
296	50510203	Nguyễn Duy Khánh Lương	15/10/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-296	5099
297	50510218	Lê Thế Dương	20/06/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-297	5100
298	50510232	Tào Văn Quang	18/07/1998	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-298	5101
299	50510254	Phạm Văn Toán	10/03/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-299	5102
300	50510261	Nguyễn Văn Kiên	20/09/1988	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-300	5103
301	50510263	Lê Đình Thi	17/05/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-301	5104
302	50510269	Vi Văn Dương	25/06/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-302	5105
303	50510287	Nguyễn Đình Luyện	15/09/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-303	5106
304	50510293	Hà Văn Trí	30/10/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-304	5107
305	50510301	Nguyễn Văn Toàn	18/01/1996	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-305	5108

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị	Mã số HV	Số HĐ đưa đi
306	50510333	Nguyễn Thái Sơn	03/02/1998	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-306	5109
307	50510357	Đặng Thanh Sơn	10/04/1992	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-307	5110
308	50510426	Lê Đình Nam	26/10/1988	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-308	5111
309	50510453	Lê Thọ Vũ	12/02/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-309	5112
310	50510457	Phạm Thanh Tùng	08/05/1989	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-310	5113
311	50510475	Lê Văn Duy	09/05/1993	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-311	5114
312	50510504	Lê Đình Quản	09/11/1991	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-312	5115
313	50510505	Nguyễn Đức Thành	19/05/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-313	5116
314	50510518	Lê Việt Anh	21/11/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-314	5117
315	50510549	Đỗ Trung Kiên	01/01/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-315	5118
316	50510586	Vũ Đình Quân	26/10/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-316	5119
317	50510637	Phạm Ngọc Bé	03/02/1989	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-317	5120
318	50510661	Tào Quốc Cường	20/12/1999	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-318	5121
319	50510718	Nguyễn Văn Trung	15/04/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-319	5122
320	50510736	Nguyễn Trung Thành	21/04/1992	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-320	5123
321	50510738	Lê Xuân Chinh	20/11/1985	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-321	5124
322	50510749	Nguyễn Hữu Hoàng	06/10/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-322	5125
323	50510770	Trương Sơn Tùng	13/03/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-323	5126
324	50510938	Vũ Đình Thanh	10/02/1990	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-324	5127
325	50510957	Nguyễn Văn Toàn	12/06/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-325	5128
326	50510984	Hoàng Xuân Chến	28/05/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-326	5129
327	50510999	Trương Công Vui	12/02/1996	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-327	5130
328	50511011	Lê Văn Hà	21/04/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-328	5131
329	50511013	Đỗ Xuân Đạt	02/11/2003	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-329	5132
330	50511018	Lường Văn Giáp	30/09/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-330	5133
331	50511027	Bùi Trung Hiếu	16/04/2003	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-331	5134
332	50511030	Nguyễn Quang Hưng	02/09/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-332	5135
333	50511032	Lê Đình Hùng Sơn	01/11/1998	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-333	5136
334	50511042	Hoàng Văn Giang	16/06/1993	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-334	5137
335	50511043	Lê Đình Lịch	17/05/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-335	5138
336	50511051	Lê Viết Quân	19/09/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-336	5139
337	50511075	Trương Thế Phương	07/06/1992	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-337	5140
338	50511135	Hoàng Văn Dương	06/07/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-338	5141
339	50511159	Đỗ Nguyên Cơ	22/06/1998	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-339	5142
340	50511164	Nguyễn Văn Hiếu	06/07/2000	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-340	5143
341	50511198	Lê Hữu Hưng	01/09/1989	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-341	5144
342	50511204	Lê Xuân Tiến	08/09/2000	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-342	5145
343	50511208	Đồng Văn Hữu	15/06/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-343	5146
344	50511239	Đỗ Xuân Thanh	26/11/1991	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-344	5147
345	50511256	Lê Minh Phương	06/09/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-345	5148
346	50511301	Nguyễn Văn Ngọc	24/03/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-346	5149
347	50511302	Hoàng Văn Dũng	22/12/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-347	5150
348	50511338	Nguyễn Văn Đạt	11/11/2003	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-348	5151
349	50511346	Phạm Hữu Chiến	27/11/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-349	5152

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị	Mã số HV	Số HĐ đưa đi
350	50511356	Nguyễn Văn Tài	06/09/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-350	5153
351	50511361	Kiều Văn Hải	23/04/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-351	5154
352	50511380	Vũ Văn Tư	08/09/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-352	5155
353	50511400	Nguyễn Hữu Hiếu	27/03/1998	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-353	5156
354	50511440	Lê Văn Quang	29/09/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-354	5157
355	50511441	Đỗ Văn Đức	29/07/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-355	5158
356	50511477	Phạm Hoàng Trường	21/05/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-356	5159
357	50511486	Nguyễn Văn Hiệu	06/03/1989	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-357	5160
358	50511487	Nguyễn Đức Hợp	24/07/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-358	5161
359	50511510	Nguyễn Thành Thái	03/03/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-359	5162
360	50511536	Đỗ Minh Tiến	05/11/2003	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-360	5163
361	50511559	Trần Văn Tùng	16/08/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-361	5164
362	50511567	Lê Công Bắc	02/09/1993	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-362	5165
363	50511622	Phùng Văn Đoàn	02/05/1999	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-363	5166
364	50511650	Nguyễn Sỹ Duy	30/01/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-364	5167
365	50511686	Hoàng Văn Thiệu	20/10/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-365	5168
366	50511704	Lê Tế Dũng	05/02/1988	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-366	5169
367	50511718	Lê Văn Trang	03/12/1992	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-367	5170
368	50511720	Nguyễn Hà Phương	18/03/1986	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-368	5171
369	50511731	Nguyễn Văn Hoài Nam	18/04/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-369	5172
370	50511770	Lê Như Thưởng	05/06/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-370	5173
371	50511773	Đỗ Mạnh Quyền	05/05/1998	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-371	5174
372	50511802	Lê Đình Duy	31/01/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-372	5175
373	50511819	Lê Bá Chính	02/10/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-373	5176
374	50511826	Nguyễn Văn Chung	20/07/1999	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-374	5177
375	50511844	Lê Hữu Duy	15/10/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-375	5178
376	50511863	Lê Hoài Văn	09/10/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-376	5179
377	50511873	Trần Duy Khánh	23/11/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-377	5180
378	50511880	Tào Văn Cường	03/11/1988	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-378	5181
379	50511885	Hoàng Trọng Tuân	02/09/1993	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-379	5182
380	50511975	Phạm Văn Cường	30/10/1998	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-380	5183
381	50511985	Nguyễn Văn Việt	10/09/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-381	5184
382	50511990	Nguyễn Văn Cường	04/09/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-382	5185
383	50511994	Đinh Văn Chiến	17/10/1999	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-383	5186
384	50512013	Nguyễn Do Tuấn	15/06/1991	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-384	5187
385	50512065	Vũ Hoàng Hà	14/09/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-385	5188
386	50512066	Thiều Đình Đại	19/04/1988	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-386	5189
387	50512078	Bùi Đức Toàn	22/09/1990	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-387	5190
388	50512130	Phạm Văn Thắng	26/09/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-388	5191
389	50512135	Nguyễn Văn Tuấn	22/05/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-389	5192
390	50512155	Lê Đình Tuyển	02/11/1987	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-390	5193
391	50512180	Nguyễn Sỹ Thanh	26/11/2003	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-391	5194
392	50512196	Nguyễn Đức Hùng	07/07/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-392	5195
393	50512208	Nguyễn Văn Thắng	23/09/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-393	5196

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị	Mã số HV	Số HĐ đưa đi
394	50512249	Quách Văn Hoà	21/06/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-394	5197
395	50512264	Nguyễn Sỹ Dũng	10/11/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-395	5198
396	50512277	Trịnh Đức Hoà	22/07/1993	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-396	5199
397	50512291	Lê Sỹ Nam	16/12/1985	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-397	5200
398	50512300	Lương Văn Tuấn	10/08/1995	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-398	5201
399	50512312	Lê Văn Tú	14/05/1998	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-399	5202
400	50512329	Nguyễn Thế Lợi	26/10/1999	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-400	5203
401	50512334	Hà Văn Hùng	13/07/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-401	5204
402	50512369	Lê Sỹ Dương	15/07/1996	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-402	5205
403	50512372	Mạch Văn Trang	16/08/1988	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-403	5206
404	50512381	Trần Văn Hà	30/08/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-404	5207
405	50512424	Đào Ngọc Trường	15/10/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-405	5208
406	50512490	Nguyễn Đình Tâm	14/05/2000	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-406	5209
407	50512520	Nguyễn Văn Linh	15/07/1998	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-407	5210
408	50512539	Vũ Nguyên Giáp	19/12/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-408	5211
409	50512545	Lưu Đình Anh	22/12/2003	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-409	5212
410	50512562	Nguyễn Thúy Hiền	25/02/1996	Nữ	Thanh Hóa	K19VH05-410	5213
411	50512618	Đào Xuân Giáp	27/06/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-411	5214
412	50512633	Lê Văn Hải	19/11/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-412	5215
413	50512745	Nguyễn Hải Dương	16/06/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-413	5216
414	50512747	Trần Văn Thành	04/06/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-414	5217
415	50512755	Lê Văn Việt	21/09/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-415	5218
416	50512780	Lê Xuân Đắc	27/11/1991	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-416	5219
417	50512830	Nguyễn Văn Thắng	08/04/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-417	5220
418	50512851	Phạm Duy Thiện	02/09/2002	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-418	5221
419	50512888	Nguyễn Đức Thọ	16/03/1993	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-419	5222
420	50513018	Vũ Quang Sơn	20/04/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-420	5223
421	50513034	Lê Thanh Nam	01/08/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-421	5224
422	50513045	Ngô Văn Tiến	12/06/1991	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-422	5225
423	50513196	Trịnh Văn Linh	29/10/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-423	5226
424	50513216	Bùi Minh Hiếu	02/08/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-424	5227
425	50513248	Lê Thị Ly	09/09/2002	Nữ	Thanh Hóa	K19VH05-425	5228
426	50513304	Nguyễn Hữu Chiến	28/08/1992	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-426	5229
427	50513310	Phạm Văn Vĩnh	17/12/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-427	5230
428	50513313	Lê Ngọc Anh	01/02/2003	Nữ	Thanh Hóa	K19VH05-428	5231
429	50513327	Phạm Văn Chiến	02/02/1992	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-429	5232
430	50513340	Nguyễn Khắc Quỳnh	12/01/1994	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-430	5233
431	50513397	Lê Khắc Tùng	17/04/1991	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-431	5234
432	50513530	Hoàng Văn Đông	15/06/1991	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-432	5235
433	50513544	Lê Văn Tú	13/03/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-433	5236
434	50513569	Vũ Ngọc Toàn	28/07/1999	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-434	5237
435	50513651	Mai Phương Nam	21/02/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-435	5238
436	50513696	Lưu Doãn Thường	20/06/1992	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-436	5239
437	50513769	Hà Văn Nhu	24/11/1997	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-437	5240

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị	Mã số HV	Số HĐ đưa đi
438	50513833	Từ Quang Đạo	02/06/1990	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-438	5241
439	50513918	Lê Hoàng Trung	09/02/2003	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-439	5242
440	50517608	Dư Công Quý	24/10/2004	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-440	5243
441	50517706	Nguyễn Hữu Hinh	06/11/1999	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-441	5244
442	50517736	Vũ Ngọc Huy	05/01/1987	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-442	5245
443	50517974	Đặng Văn Khánh	19/08/1991	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-443	5246
444	50518996	Hoàng Mậu Khánh	08/06/1991	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-444	5247
445	50519018	Nhữ Văn Cường	25/08/1996	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-445	5248
446	50519036	Cao Văn Tuấn	05/08/1991	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-446	5249
447	50519077	Nguyễn Văn Minh	10/07/2001	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-447	5250
448	51034437	Lê Minh Thành	04/03/1991	Nam	Thanh Hóa	K19VH05-448	5251
449	51038119	Trương Viết Trình	20/10/1990	Nam	Thừa Thiên Huế	K19VH05-449	5252
450	50524512	Lê Thị Hiệp Đồng	08/08/2002	Nữ	Vĩnh Long	K19VH05-450	5253